TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2019/HSST
Ngày: 21/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lượng

Thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa

Các hội thẩm nhân dân:1/ Bà Nguyễn Thị Chi

2/ Ông Nguyễn Hồng Quang

3/ Bà Hồ Thị Sự

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Thế Mạnh – Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Ngọc Thạch – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 06 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 04 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 24/5/2019 và đối với bị cáo:

1. Bị cáo:

Nguyễn Thị Th, sinh ngày 31/5/1976, tại tỉnh Thái Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nữ. Giấy CMND số: 151478654 cấp tại Công an tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Nghề nghiệp: Thợ may. Họ tên cha: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1951. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1954. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Họ và tên chồng: Đỗ Thanh M, sinh năm 1958 (đã chết). Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú ngày 24/01/2019 tại Công an huyện Xuân Lộc. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2. Những người tham gia tố tụng:

2.1. Người bị hại: Anh Đỗ Thanh M, sinh năm 1958. Địa chỉ: Ấp 1, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai. (Đã chết)

2.2. Đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Đỗ Thị Hằng N, sinh năm: 1957;

Địa chỉ: Ấp 1, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

2.3. Người làm chứng:

2.3.1. Cháu Đỗ Thị Kim Kh, sinh năm: 2006.

Địa chỉ: Tổ 17, ấp 1, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

2.3.2. Cháu Đỗ Thị Khánh H, sinh năm: 2009.

Địa chỉ: Tổ 17, ấp 1, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

2.3.3. Ông Đỗ Thanh B, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Ấp 1, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

2.3.4. Bà Lê Thị H1, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Ấp 1, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

2.3.5. Ông Võ Văn N1, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Ấp 1, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

2.5. Người bào chữa cho bị cáo theo luật định: Ông Th1 - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Th1 - Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1976, cùng chồng là Đỗ Thanh M, sinh năm: 1958 và 02 con là cháu Đỗ Thị Kim Kh, sinh ngày: 21/8/2006; cháu Đỗ Thị Khánh H, sinh ngày: 29/9/2009, sinh sống tại ấp 1, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống, vợ chồng Th và M thường xuyên tranh cãi, chửi bới nhau vì Th nghi ngờ M ngoại tình.

Sáng ngày 22/01/2019, Th phát hiện 01 cái khẩu trang có màu son và mùi nước hoa của phụ nữ trong túi áo khoác của M, Th cho rằng M ngoại tình nên giữa 02 người xảy ra tranh cãi, chửi nhau.

Đến khoảng 22 giờ ngày 22/01/2019, M và Th tiếp tục tranh cãi, chửi nhau rồi đánh nhau. Anh M dùng tay nắm tóc, tát vào mặt Th; Th cũng đánh lại M. M đi xuống bếp lấy 01 con dao Thái Lan, quay lên để đâm Th. Th lùi lại thì bị té ngửa xuống đất, M dùng dao Thái Lan đâm 01 nhát trúng vào bắp chân bên trái của Th. Bị đâm, Th dùng chân phải đạp trúng vào bộ phận sinh dục của M làm M bị té ngửa xuống võng trong nhà. Thấy vậy, Th chồm dậy giằng co con dao với M và bị

dao cắt trúng vào ngón V (ngón út) tay trái, gây chảy máu. Giằng co một lúc thì Th tước được con dao trên tay M, Th dùng tay phải cầm dao (mũi dao chúc xuống đất) đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng ngực, bụng của M. M chồm dậy thì bị ngã sấp xuống nền nhà, Th tiếp tục đâm thêm nhiều nhát vào vùng lưng của M. Khi thấy M nằm bất động và 02 cháu Kh, H đứng chứng kiến vụ án, Th lấy 01 cái ba lô, bỏ quần áo và con dao gây án vào rồi bỏ trốn. Quá trình bỏ trốn, Th đã làm mất con dao gây án nói trên.

Ngày 24/02/2019, Th đến cơ quan điều tra để đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Th đã khai nhận rõ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 23/01/2019 xác định:

Nơi xảy ra sự việc tại nhà anh Đỗ Thanh M, tổ 17, ấp 1, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai với các hướng tiếp giáp như sau:

-Hướng Đông tiếp giáp đường dân cư.

-Hướng Tây tiếp giáp vườn trồng cây.

-Hướng Nam tiếp giáp với đất trống và nhà ông Võ Văn N1.

-Hướng Bắc tiếp giáp với nhà bà Nguyễn Thị Đ.

Hiện trường được ghi nhận như sau:

Phòng để đồ có kích thước 03m x2,72m có một lối đi không có cửa ở góc Tây Bắc hướng vào nhà bếp, tại đây thấy trên nền phòng (ký hiệu số 3) là vị trí tử thi nam giới (anh Đỗ Thanh M), bên ngoài mặc áo thun màu xanh sẫm, trên áo phần ngực có một số vết rách vải áo, quần dài thun màu xanh sẫm 03 sọc trắng, tư thế nằm ngửa; cách tường hướng Đông về hướng Tây 6cm, cách tường hướng Bắc về hướng Nam 01m là vị trí đầu tử thi ở hướng Đông Nam, tay phải duỗi thẳng, bàn tay phải cách tường hướng Bắc về hướng Nam 20cm, bàn tay trái đặt trên đùi chân trái; hai chân tử thi duỗi thẳng về hướng Tây Bắc, cách góc tường Tây Bắc 71cm, bàn chân trái cách mép hướng Nam lối vào phòng bếp 40cm. Trên nền phòng phía lưng tử thi và xung quanh vị trí tử thi nằm là vết màu nâu đỏ dạng vũng (nghi máu) kích thước 1,8m x 1,2m; bên cạnh tử thi có một số bông và băng cá nhân có dính màu nâu đỏ (nghi máu). Trên tường hướng Bắc ở vị trí trên bàn chân phải tử thi hướng lên trên 74cm phát hiện một số vết màu nâu đỏ (nghi máu) dạng phun ra kéo dài từ vị trí phía trên bàn chân phải đến mép hướng Bắc lối đi vào phòng bếp, trên diện 80cm x 12cm.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 45/PC09-KLGĐPY ngày 25/01/2019 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54 – nay là PC09) Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Dấu hiệu chính: nhiều vết rách da vùng ngực, lưng, cánh tay, cẳng tay, bàn tay. Đứt sụn sườn số 4, trong khoan lồng ngực có máu, thủng thùy phổi, thủng cơ tim.

- Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do đa vết thương vùng ngực – lưng gây thủng thùy phổi, rách cơ tim.

+ Hung khí: Vật sắc, nhọn (một loại).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0204/TgT/2019 ngày 12/3/2019 của Giám định viên Trung Tâm Pháp y Đồng Nai, kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo ngón V bàn tay trái kích thước 01x02cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 1). Tỷ lệ: 01%

- Sẹo cẳng chân trái kích thước 2,5x0,3cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 1). Tỷ lệ: 01%

Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02% (hai phần trăm).

+ Vật gây thương tích: Vật sắc.

Vật chứng vụ án: 01 (một) con dao Thái lan, là hung khí Nguyễn Thị Th sử dụng để gây án. Trong quá trình bỏ trốn, Th đã làm mất con dao nói trên. Cơ quan CSĐT(PC01) Công an tỉnh đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

* Về trách nhiệm dân sự: Đại diện cho gia đình nạn nhân Đỗ Thanh M không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 460/CT-VKS-P2 ngày 18/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội "Giết người" theo Điểm n, Khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản Cáo trạng số 460/CT-VKS-P2 ngày 18/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội "Giết người" theo Điểm n, Khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Qua thẩm vấn công khai và lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội "Giết người" theo quy định tại Điểm n, Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi trên phù hợp với cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định. Bị cáo thực hiện hành vi mang tính côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn cá nhân nhỏ nhặt trong sinh hoạt gia đình mà vợ chồng cãi nhau dẫn đến hai bên xô xát và bị cáo dùng dao đâm chồng là Đỗ Thanh M 16 nhát dao dẫn đến tử vong. Hành vi trên phải bị xử lý với mức án nghiêm M theo pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tự nguyện ra đầu thú,

thật thà khai báo, gia đình có cha là Nguyễn Ngọc T tham gia chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì và nhiều bằng khen có nhiều thành tích trong công tác; là Đảng viên được tặng thưởng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng; gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường.. để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án từ 16 (mười sáu) năm tù đến 18 (mười tám) năm tù.

Ý kiến của luật sư Th1 bào chữa cho bị cáo:

Không thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo tại cáo trạng và có ý kiến bào chữa cho bị cáo như sau: Bị cáo không phạm tội mang tính chất côn đồ vì bị cáo bị tấn công trước và thương tích 1% cũng đã cấu thành tội phạm; Do bị gây thương tích nên bị cáo bị kích động về tinh thần và đạp vào bộ hạ người bị hại và tước đoạt dao đâm loạn xạ liên tục vào người bị hại dẫn đến tử vong chứ không cố ý tước đoạt mạng sống của anh Đỗ Thanh M. Vì vậy hành vi của bị cáo chỉ phạm tội "Giết người do tinh thần bị kích động mạnh" Đề nghị Hội đồng xét xử chuyển tội danh theo Điều 125 Bộ luật Hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định Điều 51 giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ với gia đình và nuôi hai con còn nhỏ.

Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo. Hành vi bị cáo mang tính côn đồ là quá rõ; bị cáo bị gây thương tích không đáng kể (1 %) mà dùng dao đâm chồng 16 nhát dao vào những nơi yếu hiểm trên cơ thể dẫn đến tử vong; vợ chồng thường xuyên cãi nhau nhưng cũng không mâu thuẫn gì lớn. Bị cáo bị thương tích 01 % ở bắp cẳng chân là không lớn, không phải là nguyên nhân dẫn đến tinh thần bị kích động mạnh mà có hành vi đâm chồng đến chết. Lời khai bị cáo cho rằng chồng dùng dao tấn công bị cáo trước nhưng sự việc xảy ra không có ai chứng kiến và người bị hại đã chết không đối chứng; các con bị cáo đều có mặt tại hiện trường chỉ nhìn thấy bị cáo đâm người bị hại gục xuống ... Cơ quan điều tra cũng không có căn cứ nào khác ngoài lời khai bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chỉ xem xét đây là tình tiết có lỗi của người bị hại trong vụ án là phù hợp; không chấp nhận việc chuyển tội danh như đề nghị của luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, qua lời thẩm vấn công khai và đối chiếu với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản giám định pháp y; bị cáo Nguyễn Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đủ cơ sở chứng minh hành vi của bị cáo đã thực hiện như sau: Vào khoảng 22 giờ ngày 22/01/2019, tại ấp 1, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai, do mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng, anh Đỗ Thanh M dùng dao Thái lan đâm trúng vào cẳng chân trái của Nguyễn Thị Th gây thương tích 01%, Nguyễn Thị Th giật được con dao Thái Lan trên tay anh M và đâm anh M liên tiếp nhiều nhát vào vùng ngực, lưng, cánh tay, cẳng tay, bàn tay làm anh M tử vong tại chỗ. Nguyên nhân anh M tử vong do sốc mất máu do đa vết thương vùng ngực, lưng gây thủng thùy phổi, rách cơ tim. Sau khi gây án Nguyễn Thị Th bỏ trốn, đến ngày 24/01/2019 đến đầu thú tại Công an huyện Xuân Lộc. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Th đã phạm vào tội "Giết người". Tội phạm và hình phạt quy định tại Điểm n, Khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai bị hại dùng tay nắm đầu bị cáo đánh, bị cáo giằng co xô đẩy chứ không đánh lại bị hại nhưng lại khai bị hại bỏ bị cáo ra xuống bếp lấy dao đâm bị cáo nên bị cáo chống lại là tước dao đâm bị hại tử vong là do hoảng loạn, không làm chủ được hành vi mới gây ra hậu quả nêu trên. Xét lời khai trên là thiếu căn cứ bởi lẽ bị hại đang đánh bị cáo, bị cáo không chống lại , không bỏ chạy, thì không có lý do gì để lấy dao để đâm bị cáo. Chỉ có khả năng là bị cáo chuẩn bị trước và bất ngờ đâm bị hại nhưng cơ quan điều tra không làm rõ được. Tại hiện trường chỉ có 02 con bị cáo theo lời khai các cháu chỉ nghe cha mình kêu lên " Chết tao rồi" và trực tiếp chứng kiến mẹ mình dùng vật sắt đâm liên tục cho đến khi bị hại chết. Như vậy có thể chứng minh rằng bị cáo và bị hại cãi vã nhau dẫn đến đánh nhau; bị hại là người có lỗi một phần trong vụ án chứ không có căn cứ cho rằng bị hại là người lấy dao trước. Sự việc xảy ra không có lời khai đối chứng về việc ai cầm dao trước, chỉ có lời khai bị cáo, cơ quan điều tra cũng không thể làm rõ được. Đề nghị của luật sư chuyển tội danh thành tội "Giết người do tinh thần bị kích động mạnh" là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, chỉ xuất phát từ một mâu thuẫn nhỏ trong gia đình và vì ghen tuông thiếu căn cứ, cho rằng chồng ngoại tình mà bị cáo và anh M cãi vã nhau và xô xát lẫn nhau dẫn đến thiếu kiềm chế, đã có hành vi dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng nguy hiểm trên cơ thể khiến anh Đỗ Thanh M (người bị hại) tử vong. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, cách ly xã hội thời gian dài để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án tiền sự; gia đình bị cáo có công với Nhà nước; có 02 con còn nhỏ, gia đình bị hại bãi nại, không yêu cầu bồi thường..... Mặt khác trong vụ án này anh M cũng có một phần lỗi đã đánh bị cáo trước. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo cũng là phù hợp.

[4] Qua tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ý kiến và quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa và tranh luận là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Ý kiến bào chữa của luật sư về các tình tiết giảm nhẹ là phù hợp nên được chấp nhận. Riêng việc đề nghị thay đổi tội danh bị cáo theo tội "Giết người do tinh thần bị kích động mạnh" tại Điều 125 Bộ luật Hình sự là không có cơ sở xem xét nên không chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho người bị hại là bà Đỗ Thị Hằng N không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Không thu giữ được nên không xử lý

[7] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội "Giết người".

2. Áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thị Th** 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai, có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, luật sư bào chữa theo quy định. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai (PC 45) (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Đại diện hợp pháp bị hại (1);
- Luật sư (1);
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thành Lượng